TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HNGĐ-ST
Ngày 29 – 01 - 2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Ảnh

Bà Ngô Hồng Dưỡng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 595/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị T , sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp Tân Thành, xã T , huyện Đ , tỉnh C . (vắng mặt)

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Minh N , sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp Tân Thành, xã T , huyện Đ , tỉnh C . (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 19/12/2023 trong qúa trình giải quyết nguyên đơn bà Lê Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị Thiểm với anh Nguyễn Minh N tổ chức đám cưới năm 2009, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau. Quá trình vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn do thường cãi nhau, mặc dù đã được hai bên thân tộc hòa giải hàn gắn nhưng không thành. Nay, chị T nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh N .

Về con chung: Nguyễn Thư K , sinh năm 2009 và Nguyễn Ái T , sinh năm 2013, hiện nay đang chung sống cùng vợ chồng. Khi ly hôn con có nguyện vọng ở với ai người đó nuôi dưỡng; cấp dưỡng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Lê Thị T xác định không có.

- *Đối với bị đơn anh Nguyễn Minh N :* Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho anh N theo quy định pháp luật, nhưng anh N không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị T .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vào ngày 18/01/2024 chị Lê Thị T có đơn xin vắng mặt; anh Nguyễn Minh N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng anh N vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt chị T và anh N .

[2] Về quan hệ hôn nhân. Chị T xác định chị với anh N tổ chức đám cưới năm 2009, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau. Tuy nhiên, tại Văn bản số 168/UBND-VP ngày 21/11/2023 của Ủy ban nhân dân xã Tân Duyệt trả lời đối với công dân Lê Thị T , sinh ngày 08/8/1988 có nội dung: "*…hiện nay tàng thư hộ tịch đã thất lạc, không còn lưu giữ tại UBND xã Tân Duyệt…*". Theo nội trên, chưa đủ căn cứ xác định chị T với anh N đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Duyệt.

Chị T yêu cầu ly hôn do trong quá trình chung sống vợ chồng thường hai cãi nhau. Hội đồng xét xử thấy rằng, chị T với anh N chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận chị T với anh N là vợ chồng.

[3] Về nuôi con chung: Khi ly hôn chị T yêu cầu con có nguyện vọng ở với ai người đó trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định *"...nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con..."*. Viện dẫn theo điều luật trên thấy rằng, tại văn bản ghi nguyện vọng trẻ K và trẻ T ngày 09/01/2024 thể hiện, các trẻ có nguyện vọng ở với chị T nên giao trẻ K và trẻ T cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Minh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung: Chị T xác định không có.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định: "*Trong vụ án ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn*". Do đó, chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; căn cứ điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, Điều 81; khoản 2 Điều 82; khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Lê Thị T với anh Nguyễn Minh N là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung: Giao trẻ Nguyễn Thư K , sinh năm 2009 và trẻ Nguyễn Ái T , sinh năm 2013 cho chị Lê Thị T trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Nguyễn Minh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Lê Thị T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000485 ngày 19/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Minh N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Ngô Giang Nam